

**ỨNG DỤNG CÁC PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TÍCH CỰC
TRONG GIẢNG DẠY SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH DU LỊCH
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ – TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VÀ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Nguyễn Thị Kim Thoại¹ và Nguyễn Ánh Ngọc^{2*}

¹*Trường Đại học Kinh tế – Tài chính TP. Hồ Chí Minh*

²*Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh*

* *Email: ngocna@hcmue.edu.vn*

Ngày nhận bài: 09/06/2023

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 25/02/2024

Ngày chấp nhận đăng: 13/03/2024

TÓM TẮT

Công tác đào tạo sinh viên chuyên ngành du lịch luôn phấn đấu để đạt những hiệu quả tích cực, nhằm đáp ứng nhu cầu của người học và nhu cầu nguồn nhân lực của xã hội. Để đạt được điều này, các giảng viên của ngành đã ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực trong giảng dạy. Trực quan hóa, dạy học dự án, dạy học trải nghiệm,... là các phương pháp dạy học tích cực tiêu biểu được ứng dụng trong giảng dạy cho sinh viên ngành du lịch. Việc ứng dụng các phương pháp này nhận được phản hồi tích cực của cả giảng viên và sinh viên. Giảng viên luôn được khuyến khích ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực để vừa nâng cao chất lượng đào tạo, vừa tăng hứng thú và phát huy năng lực của sinh viên.

***Từ khóa:** giảng dạy đại học, phương pháp dạy học tích cực, sinh viên chuyên ngành du lịch.*

**APPLYING ACTIVE TEACHING METHODS
IN TEACHING STUDENTS MAJORING IN TOURISM
AT HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF ECONOMICS AND FINANCE
AND HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF EDUCATION**

ABSTRACT

The training process for students who major in tourism always strives to achieve positive effects to meet the demands of learners and the demand for human resources of society. To achieve these, lecturers have applied active teaching methods in teaching. Visualization, project-based learning, and experiential learning... are typical active teaching methods applied in teaching students who major in tourism. The application of these methods received positive feedback from both lecturers and students. Lecturers are always encouraged to apply active teaching methods in teaching to both improve training quality and increase students' interest and capacity.

***Keywords:** active teaching method, higher education, tourism major students.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Phương pháp dạy học tích cực là những phương pháp với cách thức, kỹ thuật khác nhau làm cho giờ học sinh động, hấp dẫn, người học được làm việc, được sáng tạo; cụ thể như: làm việc nhóm, trực quan hóa, dạy học theo dự án, dạy học trải nghiệm,... Ứng dụng các phương pháp này giúp nâng cao chất lượng dạy và học. Các phương pháp dạy học tích cực hướng tới việc hoạt động hóa, tích cực hóa hoạt động nhận thức của người học, phát huy tính tích cực của người học. Các phương pháp dạy học tích cực thông qua các hoạt động của sinh viên, giúp sinh viên tự khám phá, vận dụng kiến thức của bài học vào các tình huống học tập thực tiễn. Các phương pháp này chú trọng rèn luyện phương pháp tự học để sinh viên biết cách đọc giáo trình và các tài liệu học tập, ghi nhớ để suy luận tìm tòi và phát hiện kiến thức mới. Ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực tăng cường học tập cá thể, phối hợp với học tập hợp tác. Thông qua thảo luận, tranh luận trong tập thể, ý kiến mỗi cá nhân được bộc lộ, khẳng định hay bác bỏ, qua đó, người học nâng mình lên một trình độ mới. Khi ứng dụng các phương pháp này trong giảng dạy, sinh viên còn được hướng dẫn để tự đánh giá mình và đánh giá giữa các sinh viên với nhau. Tự đánh giá đúng và điều chỉnh hoạt động kịp thời là năng lực rất cần cho sự thành đạt trong cuộc sống mà nhà trường phải trang bị cho người học.

Để tăng cường hiệu quả dạy và học, khi giảng dạy cho sinh viên ngành Quản trị dịch vụ du lịch – lữ hành (Trường Đại học Kinh tế – Tài chính Tp. Hồ Chí Minh) và sinh viên ngành Việt Nam học (Trường Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh), giảng viên đã áp dụng các biện pháp giảng dạy tích cực như: trực quan hóa, dạy học theo dự án, dạy học trải nghiệm, làm việc nhóm, giới thiệu sản phẩm, đóng vai,... Việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực này giúp sinh viên trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết của ngành du lịch như: kiến thức về tuyến – điểm du lịch, loại hình du lịch, giao tiếp với khách du lịch, nghiệp vụ hướng dẫn, kỹ năng thiết kế và điều hành tour du lịch,...

Việc ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực mang lại nhiều lợi ích cho cả sinh viên lẫn giảng viên trong quá trình dạy và học. Giờ giảng của giảng viên trở nên sinh động, hấp dẫn và có ý nghĩa. Dù sinh viên là trung tâm trong giờ học nhưng vai trò, uy tín của người giảng viên được đề cao hơn, khả năng chuyên môn của giảng viên sẽ tăng lên nhờ áp lực của phương pháp, bởi nội dung kiến thức của từng giờ giảng phải được cập nhật liên tục trong thời đại thông tin rộng mở. Giảng viên cũng học được từ sinh viên rất nhiều kiến thức và kinh nghiệm thực tế. Mối quan hệ giữa giảng viên và sinh viên sẽ trở nên gần gũi, tốt đẹp hơn qua việc giải quyết các tình huống liên quan đến nội dung bài học và cuộc sống của người học. Bên cạnh đó, sinh viên được chia sẻ những kiến thức và kinh nghiệm của mình đồng thời với việc bổ sung những kiến thức, kinh nghiệm không chỉ từ giảng viên mà còn từ các sinh viên khác. Nhờ học theo hướng tích cực mà họ ghi nhớ sâu kiến thức và tăng khả năng áp dụng vào thực tế lên gấp nhiều lần so với cách học thụ động một chiều.

2. CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Một số phương pháp dạy học tích cực tiêu biểu

2.1.1. Trực quan hóa

Trực quan hóa là sử dụng trực tiếp các đồ vật, hiện tượng của thế giới xung quanh hoặc sử dụng chữ viết, tranh ảnh, hình vẽ, sơ đồ, bảng biểu,... để truyền tải hoặc minh họa cho một chủ đề hay một nội dung của bài giảng (Phạm Thị Minh Phượng và cs., 2020).

Trực quan hóa bao gồm minh họa và trình chiếu. Minh họa là sử dụng các đồ vật, hành động, hình ảnh, âm thanh,... để người học quan sát, tiếp nhận một cách trực tiếp. Trình chiếu là sử dụng các thiết bị máy móc để chiếu lại những đồ vật, hình ảnh, hoạt động, âm thanh,... để người học quan sát và tiếp nhận.

Trực quan hóa giúp người học tiếp cận, nhìn nhận sự vật hiện tượng, bài học từ nhiều khía cạnh khác nhau. Từ đó, người học có thể tiếp thu lượng thông tin nhiều nhất và ghi nhớ thông tin lâu hơn, dễ dàng hơn (Phạm Thị Thúy, 2013).

2.1.2. Dạy học theo dự án

Dạy học theo dự án là một hình thức dạy học mà người học thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp, có sự kết hợp giữa lí thuyết và thực hành, có tạo ra các sản phẩm mà sinh viên có thể giới thiệu sản phẩm đó. Nhiệm vụ này được người học thực hiện với tính tự lực cao trong toàn bộ quá trình học tập, từ việc xác định mục đích, lập kế hoạch, đến việc thực hiện dự án, kiểm tra, điều chỉnh, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện. Hình thức cơ bản của dạy học theo dự án là làm việc nhóm (Phạm Thị Minh Phượng và cs., 2020).

Ứng dụng dạy học theo dự án lấy sinh viên làm trung tâm, giúp sinh viên tự ý thức và phát triển được kiến thức cùng các kĩ năng bản thân thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ. Khi dạy học theo phương pháp này, giảng viên sẽ hướng dẫn sinh viên thực hiện nhằm giúp phát triển kiến thức và kĩ năng thông qua nhiệm vụ học tập. Sinh viên được khuyến khích tìm tòi và thực hành kiến thức được học để tạo các sản phẩm của chính mình (Phạm Thị Thúy, 2013).

2.1.3. Dạy học trải nghiệm

Dạy học trải nghiệm là phương pháp dạy học khuyến khích người học khám phá, thử nghiệm trực tiếp với kiến thức để hình thành các khái niệm và kĩ năng đối với kiến thức ấy (Phạm Thị Minh Phượng và cs., 2020).

Có nhiều cách thức để ứng dụng trải nghiệm trong giảng dạy nhằm nâng cao hiệu quả học tập của sinh viên. Thông thường là để sinh viên trải nghiệm thực tế một vấn đề gì đó và viết bài thu hoạch về vấn đề này, sau đó giảng viên cùng cả lớp sẽ phân tích quan điểm của sinh viên thông qua bài thu hoạch và các trải nghiệm của sinh viên. Đây cũng là một phương pháp học tập chủ động tích cực, để nâng cao kiến thức thực tế cho sinh viên, khả năng nhận xét vấn đề, tư duy, viết luận, từ đó rút được kinh nghiệm thực tế và bài học cho bản thân.

Ứng dụng trải nghiệm trong giảng dạy giúp tăng tính chủ động, sáng tạo, tăng khả năng ghi nhớ kiến thức cho sinh viên. Mặt khác, ứng dụng trải nghiệm cũng khắc phục

nhàm chán trong giảng dạy, học tập ở nhà trường và tăng khả năng ứng dụng các kĩ năng nghề nghiệp vào thực tế (Phạm Thị Thúy, 2013).

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Tác giả bài viết đã áp dụng phương pháp phân tích và tổng kết kinh nghiệm giáo dục để phân tích lựa chọn phương pháp dạy học, tổ chức lớp học phù hợp. Phương pháp này cũng được áp dụng để xem xét lại những thành quả của việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực để rút ra những kết luận và kinh nghiệm bổ ích trong hoạt động giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành du lịch trong những học kì tới.

Trong học kì I năm học 2022 – 2023, chúng tôi tiến hành hai cuộc khảo sát thông qua hình thức phát phiếu điện tử cho 300 sinh viên ngành Quản trị dịch vụ du lịch – lữ hành (Trường Đại học Kinh tế – Tài chính Tp. Hồ Chí Minh) và sinh viên ngành Việt Nam học (Trường Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh). Khảo sát lần 1 được thực hiện sau hai buổi học. Khảo sát lần 2 được thực hiện sau khi kết thúc học phần. Nội dung khảo sát được thiết kế gồm các câu hỏi về mức độ đồng ý với các vấn đề được nêu ra để lấy ý kiến phản hồi.

Các nội dung khảo sát gồm 5 mức độ: 1 – Hoàn toàn không đồng ý, 2 – Đồng ý 1 phần, 3 – Trung lập, 4 – Rất đồng ý, 5 – Hoàn toàn đồng ý. Quy điểm của các mức độ tương ứng như sau: 1 – Hoàn toàn không đồng ý: 1 điểm, 2 – Đồng ý 1 phần: 2 điểm, 3 – Trung lập: 3 điểm, 4 – Rất đồng ý: 4 điểm, 5 – Hoàn toàn đồng ý: 5 điểm.

Khi tiến hành khảo sát, người khảo sát hướng dẫn cho người trả lời khảo sát để họ hiểu câu hỏi và trả lời khảo sát nhưng không dẫn dắt thông tin để người trả lời khảo sát trả lời theo mong muốn của người khảo sát.

Các kết quả được ghi nhận và đánh giá để thực hiện điều chỉnh nội dung bài học, phương pháp tổ chức lớp học (khảo sát lần 1) và đánh giá kết quả dạy và học, rút kinh nghiệm cho hoạt động giảng dạy trong những học kì tới (khảo sát lần 2).

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

Các phương pháp dạy học tích cực đã được ứng dụng trong giảng dạy cho sinh viên ngành Quản trị dịch vụ du lịch – lữ hành (Trường Đại học Kinh tế – Tài chính Tp. Hồ Chí Minh) và sinh viên ngành Việt Nam học (Trường Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh) ở học kỳ I năm học 2022 – 2023. Trực quan hóa được ứng dụng cho cả các học phần cơ sở và các học phần chuyên ngành, đặc biệt là các học phần mang tính chất thực hành và ứng dụng cao. Ở nhóm các học phần cơ sở ngành, trực quan hóa thường được ứng dụng ở dạng trình chiếu, sử dụng các hình ảnh, video để phục vụ cho dạy học và mục đích của bài học. Ở nhóm các học phần chuyên ngành, trực quan hóa được ứng dụng cả trình chiếu và minh họa. Từ việc sử dụng hình ảnh, video để trình chiếu đến việc sử dụng các đồ vật, các biểu mẫu, các sản phẩm thực tế để minh họa, việc ứng dụng trực quan hóa luôn bám sát nội dung, mục tiêu bài giảng và chuẩn đầu ra của học phần.

Với phương pháp dạy học theo dự án, sinh viên được giảng viên hướng dẫn để tạo ra những sản phẩm thực tế vừa đáp ứng nội dung và chuẩn đầu ra học phần vừa rèn luyện kỹ năng thực hành nghiệp vụ cho sinh viên. Sản phẩm tiêu biểu của ứng dụng dạy học dự án trong dạy học cho sinh viên có thể kể đến như: tự thiết kế và điều hành một chương trình du lịch khi dạy học phần Thiết kế và điều hành tour, tổ chức hoạt động team building khi dạy học phần Hoạt náo, Tổ chức sự kiện du lịch,...

Ngoài ra, sinh viên thường được trải nghiệm khi học các học phần chuyên ngành như: Văn hóa biển Việt Nam, Văn hóa một số tộc người ở Việt Nam, Tuyến điểm du lịch Việt Nam, Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch,... Khi tham gia hoạt động trải nghiệm, hầu hết sinh viên đều cảm thấy hứng thú và thu hoạch nhiều bài học thực tế, so sánh được kiến thức lý thuyết và kỹ năng học được ở giảng đường với thực tế mà sinh viên được trải nghiệm. Từ đó, sinh viên có định hướng phù hợp để trau dồi kiến thức và kỹ năng cho bản thân.

Sau khi kết thúc hai buổi học đầu tiên và học kỳ, chúng tôi đã tiến hành các cuộc khảo

sát ở các lớp học phần Thiết kế điều hành tour, Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch và Tổ chức sự kiện du lịch. Các lớp này chủ yếu ứng dụng trực quan hóa và dạy học theo dự án trong các hoạt động dạy học của giảng viên. Kết quả cuộc khảo sát lần 1 thu được như sau:

Bảng 1. Mức độ phù hợp của việc ứng dụng trực quan hóa và dạy học theo dự án

Nội dung	Số lượt lựa chọn	Tỉ lệ (%)	Xếp hạng
Hoàn toàn không phù hợp	0	0	4
Ít phù hợp	0	0	4
Phù hợp	54	18	2
Rất phù hợp	198	66	1
Hoàn toàn phù hợp	48	16	3
Điểm trung bình 3,98			

(Nguồn: Khảo sát của nhóm tác giả)

Sau hai tuần học, 66% sinh viên phản hồi rằng mức độ ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực là rất phù hợp, hơn 18% sinh viên cho là phù hợp và 16% sinh viên cho là hoàn toàn phù hợp.

Vì thế, các phương pháp dạy học tích cực và các hoạt động dạy học áp dụng các phương pháp này được tiếp tục triển khai.

Kết quả khảo sát lần 2 thu được như sau:

Bảng 2. Mức độ hiệu quả của việc ứng dụng trực quan hóa và dạy học theo dự án

Nội dung	Số lượt lựa chọn	Tỉ lệ (%)	Xếp hạng
Không hiệu quả	0	0	4
Hiệu quả thấp	0	0	4
Hiệu quả	49	16,33	2
Rất hiệu quả	227	75,67	1
Hiệu quả cao	24	8	3
Điểm trung bình: 3,92			

(Nguồn: Khảo sát của nhóm tác giả)

Khi được hỏi, việc ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực có hiệu quả như thế nào? 75,98% sinh viên trả lời là rất hiệu quả so với lớp học không áp dụng các phương pháp này, 16,33% sinh viên trả lời là hiệu quả áp dụng các phương pháp này chỉ ở mức trung bình và 8% sinh viên cho rằng việc áp

dụng các phương pháp dạy học này mang lại hiệu quả rất cao. Kết quả này chứng tỏ, việc ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực đã mang đến những hiệu quả tích cực, giúp sinh viên tiếp thu và vận dụng kiến thức một cách tối ưu.

Cũng trong đợt khảo sát lần 2 này, sinh viên cũng thể hiện ý kiến về sự cần thiết của việc ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực. Kết quả thu được như sau:

Bảng 3. Sự cần thiết ứng dụng trực quan hóa và dạy học theo dự án

Nội dung	Điểm trung bình	Xếp hạng
Không áp dụng	1,58	5
Áp dụng cho một số nội dung của học phần	4,86	1
Áp dụng cho một số học phần	4,21	2
Áp dụng cho tất cả học phần	2,12	4

(Nguồn: Khảo sát của nhóm tác giả)

Phần lớn sinh viên cho rằng, nên ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực trong dạy học, đặc biệt là đối với các nội dung cần minh họa trực quan, các nội dung cần thực hành hay thực tế.

4. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Việc ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực trong dạy học là điều cần thiết và được khuyến khích. Song, khi ứng dụng các phương pháp này, cần lưu ý một số yêu cầu sau đây:

Phù hợp mục tiêu bài học, đáp ứng chuẩn đầu ra học ra học phần và hỗ trợ đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

Khi ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực trong các hoạt động có quy mô nhỏ như bài học, một hoặc vài tiết học, cần đảm bảo việc ứng dụng các phương pháp này phù hợp với mục tiêu của bài học, giờ học. Tránh ứng dụng các phương pháp một cách hình thức hoặc ứng dụng không cần thiết, không phù hợp.

Khi ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực cho quy mô học phần, việc ứng dụng

các phương pháp này phải đáp ứng được chuẩn đầu ra của học phần đó. Cần đảm bảo các yêu cầu, hướng dẫn thực hiện và hướng dẫn đánh giá các hoạt động ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực được thiết kế chặt chẽ, phù hợp với môn học. Sinh viên phải được phổ biến đầy đủ về yêu cầu của hoạt động mà giảng viên đưa ra. Trong quá trình sinh viên thực hiện các yêu cầu đó, sinh viên phải được giảng viên hướng dẫn và giám sát đầy đủ để có thể hỗ trợ và giúp sinh viên điều chỉnh khi cần thiết. Các tiêu chí đánh giá phải được phổ biến trước cho sinh viên để sinh viên có thể đối chiếu và điều chỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ mà giảng viên giao cho.

Hơn hết, việc ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực cần phát huy vai trò chủ động, tính tích cực và năng lực của sinh viên trong học tập. Mặt khác, các ứng dụng cũng đáp ứng tối đa nhu cầu thực tế, tăng tính ứng dụng và khả năng thực hiện nghề nghiệp của sinh viên sau khi ra trường. Không nên ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực một cách chủ quan, không phù hợp mục tiêu bài học, không đáp ứng chuẩn đầu ra học phần, không đáp ứng nguyện vọng của sinh viên và không phù hợp thực tế.

Đáp ứng thực tế dạy và học

Ngoài việc phù hợp mục tiêu bài học, đáp ứng chuẩn đầu ra của học phần và hỗ trợ đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, việc ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực cần đáp ứng thực tế dạy và học. Giảng viên thiết kế các nhiệm vụ và hoạt động ứng dụng cần dựa trên điều kiện của cơ sở đào tạo và các khả năng thực hiện của sinh viên. Giảng viên cũng nên thiết kế các hoạt động ứng dụng này dựa trên cơ sở vật chất, tài nguyên học liệu sẵn có của nhà trường để tiết kiệm kinh phí và khai thác tối đa nguồn lực sẵn có. Bên cạnh đó, dựa trên đặc điểm năng động sáng tạo của sinh viên, giảng viên nên tổ chức các hoạt động ứng dụng giúp sinh viên phát huy khả năng, kỹ năng và ưu điểm của mình.

Khi ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực để thiết kế các hoạt động, các nhiệm vụ cho sinh viên, giảng viên cũng nên chú ý

đến việc tiết kiệm kinh phí thực hiện cho cả giảng viên, nhà trường và sinh viên. Ngoài việc tận dụng cơ sở vật chất sẵn có của nhà trường, khi tổ chức các hoạt động trải nghiệm, các dự án, giảng viên nên chọn những địa điểm gần trường, cân nhắc lựa chọn những hoạt động với mức kinh phí phù hợp cho cả sinh viên và giảng viên. Có thể kết hợp nhiều học phần với nhau trong cùng một hoạt động để tối ưu hóa hoạt động ứng dụng. Chẳng hạn, khi tổ chức cho sinh viên thực hiện thiết kế và điều hành một chương trình du lịch đến khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, các giảng viên học phần Thiết kế và điều hành tour, học phần Một số tôn giáo và tín ngưỡng ở Việt Nam, học phần Văn hóa miệt vườn Nam Bộ, học phần Hoạt náo, học phần Tổ chức sự kiện du lịch kết hợp giao nhiệm vụ cho sinh viên để sinh viên có thể tổ chức các hoạt động hoạt náo, các sự kiện du lịch trong cùng một chuyến đi. Đồng thời, sinh viên cũng đưa vào lịch trình các điểm tham quan phù hợp để tìm hiểu tôn giáo và tín ngưỡng, cũng như nghiên cứu văn hóa miệt vườn hiện có ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Tóm lại, ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực trong giảng dạy luôn được nhà trường khuyến khích và sinh viên ủng hộ. Để ứng dụng các phương pháp dạy học này, giảng viên cần nghiên cứu để nắm vững phương pháp dạy học. Đồng thời, giảng viên cũng cần tìm hiểu thực tế về cơ sở vật chất của nhà trường, điều kiện của sinh viên, tính ứng dụng trong thực tế để tổ chức các hoạt động ứng dụng cho phù hợp và mang lại hiệu quả tối ưu trong việc vừa nâng cao chất lượng đào tạo, vừa tăng hứng thú và phát huy năng lực của sinh viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Phạm Thị Minh Phượng, Phạm Thị Thúy & Lê Việt Chung. (2020). *Cẩm nang phương pháp sư phạm* (Đinh Văn Tiến, B.t.v). Thành phố Hồ Chí Minh: Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
- Phạm Thị Thúy. (2013). *Lợi ích của phương pháp giảng dạy tích cực*. Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh (online). Truy cập ngày 9/5/2023, từ <https://www.giaoduc.edu.vn/loi-ich-cua-phuong-phap-giang-day-tich-cuc.htm>